

Chương 6: Hy Vọng

Đức vừa buông phone ra đã thấy Hùng gõ cửa, bước vào hỏi:

- Vui dữ há. Bất liên lạc với em được rồi phải không? Khi nào thì đi đây?
- Tao sẽ xin nghỉ việc ngày mai, rồi đi mua vé xe đò Greyhound, buổi tối tao mời vợ chồng thằng Tom và mày đi ăn Steak House. Sáng thứ bảy tao đi sớm, khoảng chiều chiều thì đến Cleveland. Mày chở tao ra bến xe được không?
- Tao không nghỉ được đâu, hai thằng cùng nghỉ một lúc thì lấy ai ra chạy bàn. Dĩ nhiên là tao sẽ đưa mày ra xe đò. Còn cái xe hơi hai đứa mua chung, mày tính sao, hay để tao đưa lại tiền cho mày. Mày qua đó chắc gì có việc làm liền, phải có chút tiền dẫn túi chớ.
- Không sao. Cái xe đó bây giờ là của mày. Đừng lo cho tao, tất cả là mạng số, cả trăm phi vụ nguy hiểm, không chết, chẳng lẽ lại sợ chết đói!
- Mày đi rồi, chắc tao cũng đi Cali tìm Loan.
- Tao biết mày nhớ Loan, nhưng nên chờ thêm ít lâu nữa, thế nào cũng có tin của Loan. Khi biết gia đình Loan định cư ở đâu thì mày dọn về đó luôn. Địa chỉ của ông bà Xuân đây, nhớ liên lạc với tao.
- Bọn mình về Georgia đã gần bốn tháng mà chỉ nhận được phone của Loan có một lần cho biết mọi người vẫn bình yên và đang xúc tiến việc định cư tại Cali. Mẹ kiếp, thủ tục gì mà lâu dữ

vậy. Còn Hảo, không biết có được định cư cùng với gia đình Loan không?

Đức dăm chiêu khi nghe Hùng nhắc đến Hảo:

- Tao nghĩ là được vì gia đình Loan đã cho tên của Hảo vào lý lịch gia đình như một thành viên, không ai biết đâu vì Loan và Hảo có cùng họ Nguyễn. Nếu mày có dịp gặp Loan và Hảo, chỉ nên cho biết là tao về Cleveland kiếm việc làm. Nhớ chưa?
- Rồi... nhớ rồi. Tao sẽ dấu kín chuyện mày và Hà, cho đến khi mày gửi thiệp hồng. Mong rằng chỉ nội năm nay.
- Đừng mong... biết ra sao ngày sau. Tao về Cleveland là để xác định lại tình cảm của mọi người, có thể chỉ là tình yêu đơn phương.

Hùng vỗ vai bạn:

- Kiếm được một thằng như mày đâu phải dễ, tin tao đi, em chịu mày là cái chắc, còn Hảo nữa kìa, chỉ cần mày gặt đầu thôi.
- Tao với Hảo không có gì đâu, mày đừng có nhiều chuyện.

Đức lẳng xẳng trong phòng, lôi quần áo vứt đầy giường. Hùng chưa bao giờ thấy Đức vui như vậy, tình yêu quả là màu nhiệm, những người lính như chàng và Đức, từng lì lợm dờn mặt với tử thần, thế mà cũng trở thành yếu mềm trước tình yêu. Hùng lắc đầu, khép cánh cửa khi bước ra, để Đức với thế giới riêng của chàng.

Nằm giữa đống quần áo bừa bộn, Đức lấy trong ví ra một tờ giấy xếp nhỏ nhắm đọc:

Tóc óng mượt bờ vai,
Mảnh mai dáng trang đài,
Mắt nai buồn man mác,
Thương em, anh si dại một đời.

Tàu bay xuyên mây trời,
Vun đắp mộng đầu đời,
Nhớ áo dài em trắng,
Có thấy mình áo cưới chung đôi.

Năm mới sang chúc mừng,
Tặng cành hoa mai rùng,
Hái miền đồi núi vắng,
Chúc em xuân này thắm mộng đầu.

Em ngập ngừng đôi câu,
Rồi e lệ cúi đầu,
Vân vê tà áo mới,
Yêu đam mê, sôi nổi vì em.

Ba mươi tháng Tư đen,
Thời cuộc đổi qua đêm,
Sài Gòn giờ đầy chết,
Hận lòng anh ly biệt người thương.

Đàn chim sắt lạc đường,
Lao mình ra đại dương,
Từng chiếc xô xuống biển,
Cô đơn giữa chiến hạm đầy người.

Ngày qua ngày tiếp nối,
Gia đình đã mất rồi,
Bóng em giờ biên biệt,
Từng đêm anh tha thiết nhớ nhung.

Nơi đất khách tạm dung,
Cầu mong được trùng phùng,
Kiếp này chưa tròn mộng,
Hẹn kiếp sau ta sống trọn đời.
(Thơ *Duyên Kiếp*, Nguyễn P. Thúy)

Đức thấy mình thật may, hậu vận không giống như đoạn kết của bài thơ đã làm lúc còn ở Grande Island. Ôi những ngày khó quên ...

*



Mấy tuần tạm cư tại Grand Island, Đức buộc phải chấp nhận những gì đang xảy ra chung quanh, đến rất nhanh như một cơn lốc, vùi dập, không nhân nhượng, không phân biệt. Đêm đêm, choàng tỉnh từ những cơn ác mộng, Đức thảng thốt không biết mình đang ở đâu, phải trấn tĩnh, nhìn quanh một hồi mới nhớ lại mình là ai, chuyện gì đã xảy ra.

Mặc cảm tội lỗi, ân hận vì đã không kịp về lo cho cha mẹ vẫn chịu nặng tâm hồn Đức, lại thêm niềm mong ngóng, trông chờ Hà làm chàng bút rứt, tư lự. Chàng hay lên đồi để

gặm nhấm nỗi đau riêng sau những giờ làm việc tại ban điều hành trại.

Từ trên cao, Đức thấy những hạm đội đang bỏ neo bên dưới, những dãy lều san sát, những con đường đất ngoằn ngoèo, một hình ảnh lạ lẫm, vừa thanh bình vừa tan tác. Đức nghĩ nhiều đến hai chữ nhân quả và vô thường của đạo Phật, ai đã gieo nhân để bây giờ cả một dân tộc phải chịu cái hậu quả thảm khốc của chủ nghĩa Cộng Sản, để bây giờ gia đình chàng phân tán, không biết còn có dịp đoàn viên.

Đức nhớ những ngày nghỉ phép. Buổi sáng, còn đang ngủ đã mơ màng nghe tiếng tụng kinh trầm ấm của mẹ, xen lẫn tiếng mõ nhịp đều và tiếng chuông ngân nga, thanh thoát. Chàng không dậy ngay mà nấn ná nghe hết bài kinh, hưởng những giây phút hạnh phúc ngắn ngủi, hiếm có này.

Đức nhắm mắt, gương mặt mẹ hiện với nụ cười nhân ái đang nhìn chàng rất gần, âu yếm, vỗ về. Đức không thể quên ánh mắt mẹ mừng rỡ, thương cảm lúc đón chàng về và long lanh bồi hồi sau cánh cửa lúc chàng ra đi. Mẹ không hỏi nhưng mẹ hiểu những gì con đang trải qua và mẹ luôn áp ủ con trong tình yêu thương dạt dào, triền miên. Ánh mắt mẹ đã kéo Đức lên khỏi những nhận chìm tàn bạo của chiến tranh, để tiếp tục sống và nuôi hy vọng cho một ngày mai, một ngày mà Đức đã gặp Hà, đã yêu Hà.

Và ở nơi này, một ngày nắng chói chan, Đức đã tưởng gặp lại Hà. Cũng mái tóc này, cũng dáng dấp này, tim chàng đã đập loạn xạ, đã ngộp lên vì vui mừng. Đức vội vã len lỏi đến gần người con gái, kêu khẽ:

- Hà.

Người ấy quay lại nhìn chàng, ngỡ ngàng:

- Xin lỗi, ông gọi tôi.

Đức bối rối, lùi bước, không phải Hà mà là một người rất giống Hà từ phía sau lưng:

- Xin lỗi cô, tôi làm cô với một người quen. Tên cô là gì? Tôi ở trong ban điều hành xin chào đón cô và gia đình.

- Dạ tên Hảo. Hảo đi với gia đình người bạn. Đây là Loan, bạn Hảo và gia đình của Loan.

- Mời cô và mọi người vào đây làm giấy tờ nhập trại.

Đức hỏi cận kề về thân thế gia đình Hảo để xem may ra có liên hệ với gia đình Hà chẳng vì hình dáng Hảo rất giống Hà, tuy không có nét ngây thơ, nhu mì như Hà.

Hảo cho biết nàng là con một, nhà ở Gò Vấp, cùng làm việc với Loan tại tổng Nha Ngân Khố, hai người là bạn rất thân thiết, biết nhau từ thời trung học. Trước tình trạng sụp đổ mau chóng của miền Nam, gia đình Loan tính chuyện di tản vì cha Loan là một sĩ quan Bộ binh cao cấp. Loan rủ Hảo cùng đi vì gia đình Loan rất mến Hảo và cũng để thêm người cho cái gia đình đơn chiếc một con này. Hảo về trình bày với cha mẹ, vì tương lai của Hảo, ông bà chấp thuận cho Hảo đi theo gia đình Loan. Chiều ngày 29 tháng tư, gia đình Loan được trực thăng bốc từ tòa Đại Sứ Mỹ rồi đến Đệ Thất Hạm Đội.

Hảo thấy sự thất vọng trên mặt Đức nhưng nàng không tiện hỏi. Sự hiện diện của Đức tại đây đã nhanh chóng bù đắp sự

thiếu thôn tình thương gia đình, đã mâu nhiệm vực Hảo dậy từ nỗi chán chường, bơ vơ, và tuyệt vọng.

Nàng đã yêu Đức từ cái nhìn đầu tiên, ánh mắt chàng chứa cả một trời buồn bã và chịu đựng. Hảo chỉ muốn ghì khuôn mặt chàng vào tay, nhẹ nhàng hôn lên đôi mắt đỏ và muốn suốt đời được lo lắng cho chàng. Nàng tình nguyện vào giúp việc trong văn phòng điều hành để được gần gũi Đức mỗi ngày, nhưng Đức lại cố vẻ tránh né nàng, trong khi những chàng trai khác thì xúm xít vây quanh, tán tỉnh lộ liễu, bộ ba phi công Tuấn, Mỹ, Cường, bạn của Đức và Hùng, cũng ở trong số đó. Hảo buồn và giận Đức ghê lắm, nhưng nàng ngại tâm sự với Loan vì Loan bây giờ chỉ biết có Hùng, đắm chìm trong yêu thương và chiều chuộng của Hùng. Mỗi tối, Loan rù rì kể chuyện hẹn hò, chuyện xây mộng tương lai với Hùng, Hảo nghe mà thấy tủi thân, nghĩ mình sắc sảo, mặn mà hơn Loan, sao lại kém may mắn trên tình trường đến thế.

Loan cứ dục Hảo chọn một trong những cây si nhưng ai Hảo cũng chê. Những lúc có mặt Hùng, Hảo hay hỏi về Đức. Thấy vậy, Hùng và Loan đòi làm mai nàng cho Đức thì Hảo lại tự ái gạt đi. Có vài lần, Hảo rủ Hùng và Loan đi dạo trên đồi, cốt ý là để tìm gặp Đức, nhưng không lần nào gặp cả, hình như Đức biết và kịp thời tránh mặt.

Thấy tội nghiệp Hảo, Hùng đem tâm sự của nàng nói với Đức. Đức đã biết điều ấy qua thái độ vồn vã, hớn hờ của nàng mỗi khi gặp Đức, nhưng Đức đã có Hà, không thể quên Hà, nên chàng không muốn Hảo nuôi niềm hy vọng.

Ông Tùng, cha của Loan, thường gặp gỡ các đồng đội thuộc đủ binh chủng sau bữa ăn tối, để phân tích tình hình và bàn chuyện cứu quốc, căn lều nhỏ được ngăn chia bởi tấm chắn nhà binh giăng ngang, nhóm đàn ông chiếm phần ngoài căn lều, bàn tán ồn ào. Hùng, Tuấn, Mỹ, Cường đến lều mỗi tối, nhưng Đức chỉ đi một vài lần, vì không thích không khí ồn ào, vì muốn tránh mặt Hảo, và nhất là không muốn thấy sự tán tỉnh, ganh đua trơ trẽn của ba chàng ngự lâm pháo thủ Tuấn, Mỹ, Cường. Những lần đi ăn, chạm mặt nhau, sau khi chào hỏi xã giao vài câu, Đức lẩn đi chỗ khác. Hùng cứ cằn nhằn Đức hoài vì thái độ lãnh đạm, ơ hờ của chàng đối với Hảo, hấn bảo chàng dốt, không biết cách xã giao, làm vui lòng người đẹp. Đức nhận là mình dốt cho xong chuyện.

Khi nhận được phone của Tom từ Georgia, người bạn thời chàng và Hùng đi tu nghiệp khóa huấn luyện vận tải cơ C-7A bên Mỹ năm 1972, muốn bảo lãnh ra trại, cả hai đều chần chừ chưa muốn đi ngay. Đức muốn ở lại đợi Hà và Hùng muốn đi cùng với gia đình Loan. Nhưng Loan và gia đình đều khuyên Hùng nên đi trước, sớm ổn định đời sống để có thể bảo trợ cho gia đình nàng. Hùng và Đức đành phải lên đường.

Buổi tối, trước ngày đi, bà Tùng mời mọi người đến lều dùng trà và bánh kẹo. Tuấn, Mỹ, Cường vui vì mất một đối thủ nặng ký. Loan bịn rịn đeo sát bên Hùng, riêng Hảo ngồi kế bên Đức, trầm ngâm, ít nói, đôi mắt uơn uớt thỉnh thoảng nhìn chàng thật lâu, thật tha thiết. Cả bọn rời lều lúc trời tối mịt, đẫm sương đêm.

Lúc chia tay, Hảo kín đáo dúi vào tay Đức chiếc khăn. Chiếc khăn này Đức thấy nàng ngồi thêu mấy lần, nhưng chẳng hỏi, ai ngờ nàng thêu cho mình. Mặc kệ những con mắt dò xét, Đức cảm động ghé tai nàng thì thầm: “Anh đi, sẽ liên lạc sau, Hảo ráng giữ gìn sức khỏe”. Hảo rơm rớm nước mắt, giữ mãi tay chàng. Đức nhẹ nhàng gỡ tay nàng ra, hôn lên mái tóc, vào xe bus rồi vẫy tay chào Hảo, nhưng Hảo đã cúi đầu, quay đi, không vẫy lại.

Về đến Georgia, Đức và Hùng ở tạm nhà Tom khoảng hai tuần rồi dọn ra apartment. Đứa con gái duy nhất đi học đại học xa, vợ chồng Tom cứ nài nỉ hai chàng ở lại với họ, nhưng viện lý do không có phương tiện di chuyển và không muốn làm phiền Tom, hai chàng muốn dọn về ở gần cái tiệm ăn Tàu dưới downtown mà ông chủ tiệm đã mượn hai chàng làm bồi bàn. Tận tiện, đành dùm, Đức và Hùng mua được chiếc xe cũ và một ít bàn ghế cần thiết, đời sống tạm bợ, không nhiều nhu cầu, như thế tạm ổn định. Ngoài giờ làm việc túi bụi, hai chàng hay ghé tiệm chụp pho Tàu gần đấy, lấy mấy tờ báo Việt để tìm thân nhân, và qua tờ báo Tiền Phong, Đức đã tìm thấy lời nhắn tin của ông bà Xuân.

Chỉ còn một ngày nữa là chàng sẽ gặp lại Hà, niềm vui chỉ chực tuôn trào. Đức mơ màng... tưởng chừng như nắm bắt được hình hài mảnh mai của Hà trong tà áo dài thiên thanh mềm mại ngày ấy.

Bỗng chàng ngồi bật dậy... quên mất chuyện mua quà. Mua cho gia đình Hà thì dễ thôi, gói trà và vài hộp kẹo, nhưng còn Hà thì biết mua gì đây. Đức vuốt ngay ngắn bài thơ trong tay, ừ, tại sao không tặng nàng bài thơ này, một cách

tỏ tình hữu hiệu nhất. Đức vui vẻ huýt sáo, nhét đồng quần áo trên giường và mấy cuốn sách vào cái túi xách nhà binh đã đem theo từ hồi chạy loạn, gia tài của chàng chỉ có thế. Tiếng Hùng vọng sang, nhừa nhựa: “Đức ơi, có để cho ông ngủ không nào”...